

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Tô Quang Vinh

vinhtq@bsc.com.vn

Đặng Hà My

mydh@bsc.com.vn

VN-INDEX	937.5	-0.35%
KLKL (triệu CP)	772.3	3.1%
Khối ngoại (tỷ)	-183.0	

HNX-INDEX	109.7	4.59%
KLKL (triệu CP)	163.8	-8.6%
Khối ngoại (tỷ)	-6.3	

TTPS	Điểm số	HD mở
VN30F2002	862	126,261
VN30F2003	861	640
VN30F2006	866	48
VN30F2009	865	18

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1000.0	980.0	960.0
HNX-INDEX	108.0	104.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	5-7
iBroker	8
ilInvest	9
Phụ lục	10
Khuyến cáo sử dụng	11

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

VN-Index chuyển sang trạng thái tích lũy trên vùng đáy. Đà hồi phục VN-Index chứng lại trước sự phân hóa từ nhóm cổ phiếu lớn và hoạt động bán ròng của khối ngoại. Các cổ phiếu lớn ngành Ngân hàng tăng ở nhịp đầu như VCB, BID, CTG điều chỉnh trong khi các cổ phiếu nhóm sau như VPB, TCB, STB, TPB, MBB vẫn giữ đà tăng giá. Thị trường ghi nhận 13/19 ngành tăng giá và 182 cổ phiếu tăng so với 177 cổ phiếu giảm. Chỉ số giảm nhẹ nhưng vận động hồi phục đang lan tỏa ở các nhóm cổ phiếu tiếp sau và các cổ phiếu giảm sâu tập trung ở nhóm tiện ích, dịch vụ tài chính, dầu khí, ô tô và xây dựng. Trong tuần tới HDTL tháng 2 đáo hạn cũng sẽ gây xáo trộn nhẹ dù vậy diễn biến tích lũy giằng co trước cản 945 - 950 điểm vẫn là chủ đạo. Chỉ số vẫn tích lũy lại, rũ bớt áp lực chốt lãi bất đáy và chờ tin hỗ trợ để vượt cản.

Dịch virus COVID-19 vẫn đang diễn biến phức tạp, Bộ KH-ĐT xây dựng kịch bản hỗ trợ doanh nghiệp. Tính đến sáng 14/2/2020 trên thế giới đã có 65,027 ca nhiễm bệnh, trong đó 1,486 ca tử vong và 5,954 ca chữa khỏi. Ngày 14/2 đã có 4,823 ca nhiễm mới và 116 ca tử vong, cả 2 số liệu này giảm so với ngày 13/2 khi Trung Quốc điều chỉnh cách tính mới tuy nhiên vẫn cao hơn số liệu bình quân 1 tuần trước đó. Dịch bệnh vẫn đang diễn biến phức tạp và khó lường. Bộ KH-ĐT đã có báo đánh giá tác động ngày 12/2, trong đó đề cập dịch đã, đang và sẽ ảnh hưởng toàn diện đến tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội. Kịch bản tăng trưởng giảm so với dự báo tuần trước xuống còn 6.25% và 5.96% khi dịch kiểm soát được trong quý I và II. Các nhóm giải pháp đưa ra gồm: (1) Tập trung các biện pháp phòng, chống, và kiểm soát dịch; (2) Giải pháp hỗ trợ, ổn định đời sống nhân dân, tháo gỡ khó khăn duy trì sản xuất, kinh doanh trong dịch; (3) Giải pháp hỗ trợ sản xuất, kinh doanh sau dịch. Các bộ ngành liên quan báo cáo Chính phủ các giải pháp trong tháng 2.

Dự báo ETFs quý I năm 2020. Dựa trên dữ liệu chốt tại ngày 12/2, chúng tôi dự báo một số thay đổi danh mục của các ETFs trong quý I như sau: (1) ETF FTSE VN: Không thêm mới, nhiều khả năng loại ROS do vi phạm tiêu chí vốn hóa free float. Lưu ý với trường hợp cổ phiếu PLX có thể bị loại nếu thanh khoản không cải thiện 2 tuần tới; (2) ETF VNM: Không thêm mới hay loại bỏ cổ phiếu. Lưu ý với trường hợp cổ phiếu STB có thể được cân nhắc đưa lại danh mục sau 3 kỳ bị loại. Tỷ trọng cổ phiếu Việt Nam giảm sâu xuống mức 68.8% và có khả năng được mua bổ sung nếu giữ mức thấp tại thời điểm chốt dữ liệu. Một số cổ phiếu có thay đổi lớn của 2 quỹ, ở chiều mua gồm MSN (+1.19 triệu CP), SBT (+1.15 triệu CP), VRE (+1.09 triệu CP) và ở chiều bán gồm ROS (-1.4 triệu CP), HPG (-0.78 triệu CP), VCB (-0.46 triệu CP) (Chi tiết tại trang 10)

Các HDTL kỳ hạn ngắn tăng nhanh hơn VN30. Các HDTL nhìn chung tăng tốt hơn VN30 và rút ngắn chênh lệch âm kỳ hạn tháng 2 và 3 xuống còn -0.5% và -0.6% và chuyển sang trạng thái premium 0.02% và 0.4% ở kỳ hạn tháng 6 và tháng 9. Diễn biến giằng co trở lại khi VN-Index đi vào cản 963 - 965 điểm khiến thanh khoản giảm trở lại 2 tuần tăng mạnh. Thanh khoản bình quân ở mức cao 10,252 tỷ/phiên, giảm 23% so với tuần trước. Hợp đồng mở giảm 3% về mức 16,726 hợp đồng. VN30 liên tiếp hình thành 3 cây nến doji sát với ngưỡng cản. Diễn biến giằng co này có thể tiếp tục diễn ra tuần tới, hoạt động này cũng nằm trong quá trình tích lũy sau vùng đáy. Trading ngắn hạn tiếp tục được lưu ý khi hợp đồng tháng 2 đáo hạn và chỉ số cần thời gian củng cố vùng đáy trước khi có vận động rõ ràng hơn.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: VN-Index vận động tích lũy dưới ngưỡng cản 945 - 950, giữ vị thế ở mức vừa phải.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Nắm giữ, và tích lũy cổ phiếu cơ bản cho mục tiêu 2 tháng tới.

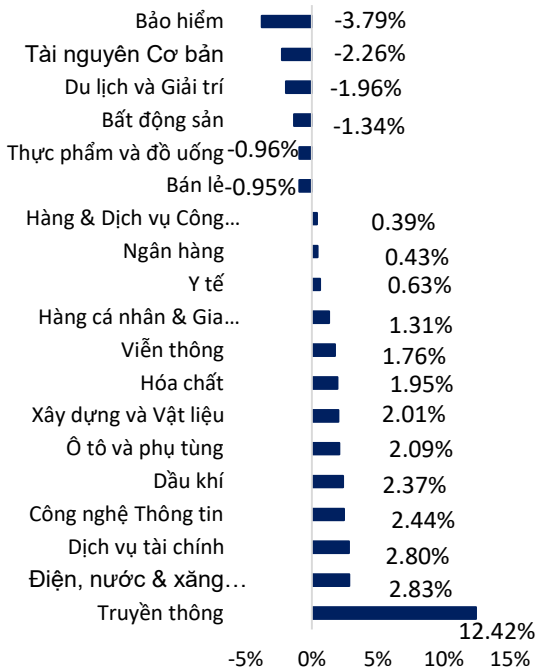
Các cổ phiếu lưu ý và phân tích kỹ thuật:

Cổ phiếu chuyển biến tích cực: **VIB, PPC, SJS, VCS, ACB**

ilInvest: Tuần này có **19/21 danh mục** Chủ đề có hiệu suất **tốt hơn VNINDEX**. Đặc biệt, danh mục **Lãi suất giảm** - bao gồm các cổ phiếu có khả năng hưởng lợi khi xảy ra kịch bản lãi suất trên thị trường giảm xuống - có mức hiệu suất tuần ấn tượng 4.8%, con số này của VNINDEX là -0.4%

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

- Diễn biến dịch cúm Corona trong nước và quốc tế.
- Công bố KQKD quý IV và năm 2019 của các công ty niêm yết.
- Hợp đồng tương lai VN30F2002 đáo hạn.
- Ngày 17/2, GDP q/q Nhật Bản. 18/2, Cuộc họp hội đồng bộ trưởng tài chính các thành viên EU; chỉ số FDI của Trung Quốc. 19/2, Chỉ số CPI của Anh và Canada; giấy phép xây dựng, nhà xây mới của Mỹ. 20/2, Biên bản cuộc họp FOMC, biên bản chính sách tiền tệ ECB; Đơn xin trợ cấp thất nghiệp và dự trữ dầu thô Mỹ. 21/2, Chỉ số PMI dịch vụ và sản xuất của Đức, Pháp, Anh và Mỹ.

Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

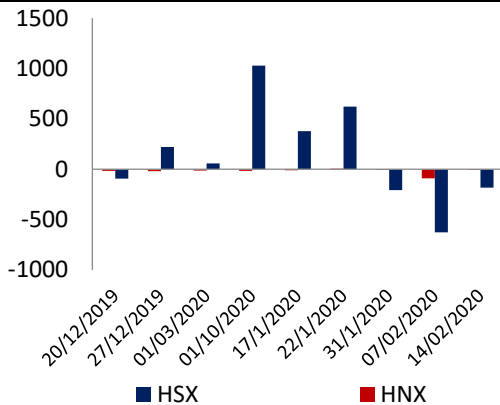
Thị trường chủ yếu vận động tích lũy quanh vùng giá 930-940 điểm, sau khi quay trở lại tăng nhẹ trong tuần trước. Thanh khoản giảm -21.77% phản ánh tâm lý thận trọng của nhà đầu tư khi chỉ số tiếp cận ngưỡng cản 945 điểm. Áp lực bán ròng tiếp tục hiện diện trên HSX tác động tiêu cực tới chỉ số. Đồng thời, những thông tin với các tác động đan xen của diễn biến dịch Covid-19, EVFTA, và MSCI Review, cũng ảnh hưởng trái chiều đối với tâm lý nhà đầu tư. Các yếu tố chính trong tuần:

- Dòng tiền hướng đến các nhóm VN30 và các nhóm vốn hóa nhỏ hơn trong khi rút ra khỏi nhóm LargeCap
- Thanh khoản thị trường giảm ở mức -21.77% so với tuần trước.
- Khối ngoại bán ròng trên HSX và HNX.

Vận động ngành

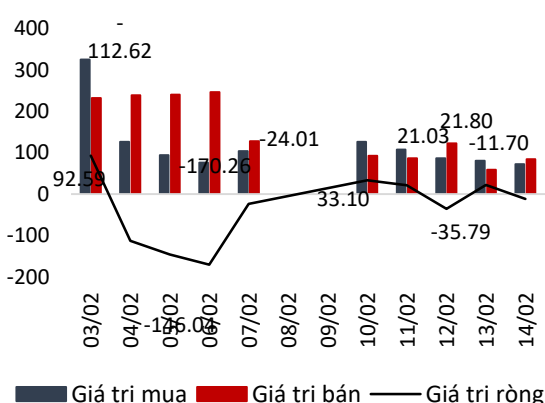
Thị trường tích cực hơn khi có 13/19 ngành tăng điểm.

- Top 3 ngành tăng điểm: Truyền thông +12.42% (YEG +31.11%), Điện, nước & xăng dầu khí đốt +2.83% (POW +4.94%, GAS +2.91%), Dịch vụ tài chính +2.80% (HCM +2.13%, SSI +0.56%).
- Top 3 ngành giảm điểm là: Bảo hiểm -3.79% (BVH -4.68%, BMI -1.88%), Tài nguyên cơ bản -2.26% (HPG -2.67%, HSG -0.74%), và Du lịch và Giải trí -1.96% (HVN -2.68%, VJC -1.98%).
- LargeCap giảm -0.23%, VN30 tăng +0.27%, còn MidCap tăng +1.60%, SmallCap tăng +1.24%, Pennies tăng +0.95%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại bán ròng trên cả HSX và HNX. Họ bán ròng -182.99 tỷ trên sàn HSX và -6.34 tỷ trên sàn HNX. Trên cả 3 sàn, khối ngoại bán ròng -90.4 tỷ MSN, -50.1 tỷ VNM và -27.6 tỷ KBC, trong khi mua ròng 51.5 tỷ VRE, 37.7 tỷ VHM và 35.7 tỷ E1VFN30. Top 10 mã mua ròng mang về 260.5 tỷ và khối ngoại rút -318.9 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

Trong tuần, ETF VNM giữ quy mô ở mức 27.75 triệu chứng chỉ trong ngày 13/2. ETF FTSE giữ quy mô ở mức 8.873 triệu chứng chỉ trong ngày 12/2. ETF E1VFN30 giảm quy mô 0.8 triệu chứng chỉ xuống mức 483.2 triệu chứng chỉ trong ngày 12/2, tương đương bán ra 11 tỷ. ETF KIM tăng quy mô 0.1 triệu lên mức 15.6 triệu chứng chỉ trong ngày 12/2, tương đương 26 tỷ. ETF HongKong giữ ở mức 2.56 triệu chứng chỉ trong ngày 12/2.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh mua ròng 28.44 tỷ đồng. Hoạt động mua ròng và bán ròng diễn ra đan xen. Khối tự doanh bán ròng -50.29 tỷ PLX, -35.62 tỷ E1VFN30, -8.04 tỷ VHM và mua ròng 35.42 tỷ MWG, 34.43 tỷ VCB, 25.72 tỷ STB.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	GAS	+2.91%	1.39
2	VPB	+7.10%	1.29
3	TCB	+5.19%	1.17
4	VHM	+0.69%	0.58
5	PLX	+2.90%	0.57
6	SBT	+17.78%	0.55
7	POW	+4.94%	0.33
8	ROS	+22.02%	0.27
9	TPB	+4.81%	0.25
10	STB	+4.04%	0.25
Tổng			6.40
VN-Index			-3.30

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	VIC	-3.85%	-4.31
2	BID	-3.29%	-1.99
3	VNM	-3.27%	-1.83
4	VCB	-0.78%	-0.76
5	BVH	-4.68%	-0.61
6	HPG	-2.67%	-0.52
7	VJC	-1.98%	-0.41
8	HDB	-4.51%	-0.39
9	SAB	-0.85%	-0.32
10	HVN	-2.68%	-0.31
Tổng			-11.13
VN-Index			-3.30

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	VRE	51.52	32.99
2	VHM	37.68	15.02
3	E1VFN30	35.69	#N/A
4	PLX	27.28	13.36
5	GAS	25.70	3.67
6	VCB	22.11	23.82
7	STB	19.83	12.26
8	DGW	15.90	21.36
9	VCS	13.04	2.36
10	PVD	11.71	18.79
Tổng		260.5	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	MSN	-90.43	38.94
2	VNM	-50.09	58.68
3	KBC	-27.58	25.96
4	BVH	-25.74	29.53
5	NVL	-24.88	6.71
6	PC1	-23.63	38.00
7	TDM	-22.68	14.52
8	STK	-22.47	6.96
9	BID	-15.91	18.01
10	BMP	-15.45	80.48
Tổng		-318.9	

VN-Index

Đồ thị tuần: VN-Index trở lại vị thế giằng co trước cản 945 – 950 điểm với một cây nến doji và thanh khoản giảm. Chỉ số dù vậy vẫn nằm dưới dải mây Ichimoku, và dải bollinger mở rộng hướng xuống dưới. Tâm lý thị trường ổn định dù vậy chỉ số cần một thời gian tích lũy khi các chỉ báo kỹ thuật ở vùng thấp và ADX tăng lên mức 20 trong khi đường –DI đang nói rộng +DI. Xu hướng giảm chưa thay đổi, tuy nhiên VN-Index đang trong quá trình tích lũy lại sau đáy. Diễn biến này nhiều khả năng tiếp tục còn diễn ra tuần tới cho đến khi thị trường có tín hiệu hỗ trợ, hoặc tính đồng thuận của thị trường lớn hơn. Chỉ số dự báo tiếp tục vận động tích lũy dưới 950 điểm trong tuần tới.

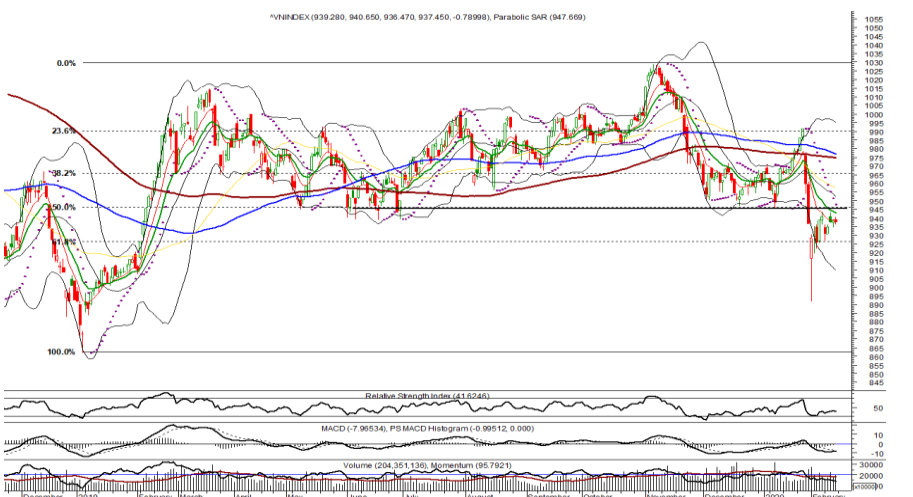
Đồ thị ngày: VN-Index liên tiếp hình thành 3 cây nến doji vào cuối tuần cho thấy vận động đi ngang củng cố vùng đáy ngắn hạn. Diễn biến giao dịch giằng co với thanh khoản giữ ở mức cao hơn thanh khoản bình quân 20 phiên cho thấy hoạt động chốt lãi vị thế vẫn đang diễn ra. VN-Index vẫn chưa vượt ra khỏi xu thế giảm điểm ngắn hạn và các chỉ báo kỹ thuật duy trì ở mức thấp. Nếu trạng thái tích lũy kéo dài, những phiên rung lắc sẽ tiếp tục diễn ra. Vận động giá ở những phiên này là thông tin quan trọng nhận định về khả năng VN-Index đã lập đáy.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VN-Index quay lại xu thế giằng co, thanh khoản vẫn giữ ở mức cao. Ngưỡng kháng cự lần lượt 950 và 970 điểm và hỗ trợ tại 925 và 880 điểm.
- Các chỉ báo kỹ thuật ở mức thấp, chỉ số bước vào quá trình củng cố đáy ngắn hạn.

Nhận định: VN-Index đã chuyển từ trạng thái dò đáy sang tích lũy củng cố đáy ngắn hạn. Vận động giá cơ bản đang vận động trong khoảng 925 – 945 điểm. Xu hướng giảm điểm chưa thay đổi với cả đồ thị tuần và ngày nhưng hoạt động bán có yếu tố tâm lý căn bản kết thúc. Quá trình tích lũy, tăng giảm kèm theo những phiên rung lắc trước khi chỉ số có thể vượt cản 945 – 950 điểm và quay lại vùng giá bình quân 970 điểm của năm 2019.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

- MSCI vừa công bố báo cáo cơ cấu danh mục định kỳ quý I/2020 với rổ chỉ số MSCI Frontier Markets Index. Trong kỳ cơ cấu này, MSCI không loại ra hay thêm mới cổ phiếu Việt Nam nào trong rổ chỉ số MSCI Frontier Markets Index và giữ nguyên ở con số 12.
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư dự báo, trong trường hợp không chế được dịch trong quý 1/2020 thì tăng trưởng của nước ta dự báo là 6.25%, giảm 0.55 điểm % so với Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ. Trường hợp dịch được khống chế trong quý 2/2020 thì tăng trưởng của ta dự báo là 5.96% giảm 0.84 điểm % so với Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ và giảm 0.29 điểm % so với kịch bản không chế được dịch trong quý 1/2020.
- Theo báo cáo sơ bộ của các hãng hàng không, thiệt hại ban đầu của việc dừng các đường bay Việt Nam - Trung Quốc khoảng hơn 10.000 tỉ đồng. Thống kê từ ngày 1 - 7.2, tổng thị trường vận chuyển hàng không Việt Nam đạt 1.95 triệu khách, giảm 4.5% so với cùng kỳ 2019 (thị trường quốc tế giảm 14.1%).
- Bộ Tài chính đề xuất bổ sung quy định lãi suất phát hành trái phiếu không được vượt quá mức lãi suất theo quy định tại Điều 468 Luật Dân sự năm 2015, quy định lãi suất phát hành trái phiếu là chi phí lãi vay của doanh nghiệp khi xác định thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về thuế.

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Chiều 12/2 (theo giờ Hà Nội), Nghị viện EU đã chính thức thông qua Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) với 401 phiếu thuận, 192 phiếu chống và 40 phiếu trắng. Hiệp định sẽ có hiệu lực vào ngày đầu tiên của tháng thứ hai sau khi hai bên thông báo cho nhau về việc đã hoàn tất thủ tục trong nước hoặc vào một thời điểm khác do hai bên thống nhất.
- Chủ tịch FED điều trần trước Ủy ban dịch vụ tài chính Hạ viện cho biết FED đang theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh ảnh hưởng đến Trung Quốc và kinh tế toàn cầu. Tuy nhiên, ông lưu ý còn quá sớm để nói về tác động virus corona đến nền kinh tế Mỹ.
- Viện Nghiên cứu Daiwa dự báo trong kịch bản lạc quan nhất là nCoV được chặn đứng trong vòng ba tháng tới, dịch bệnh này vẫn sẽ "lấy mất" 1.000 tỷ yen (hơn 9 tỷ USD) trong GDP của Nhật Bản trong năm 2020. Số lượng du khách Trung Quốc tới nước này có thể giảm 1 triệu lượt.
- Theo số liệu của cục Thống kê Trung Quốc, giá sản xuất tháng 1 tăng 0.1% so với cùng kỳ năm ngoái, ghi nhận tháng tăng đầu tiên kể từ tháng 5/2019. Đồng thời, chỉ số giá tiêu dùng tăng 5.4%, ghi nhận mức tăng mạnh nhất kể từ tháng 10/2011.

Thông tin các ngành hàng hóa

Mặt hàng	ĐVT	Sáng 14/02	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	51.42	0.00%	2.19%	-11.74%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	56.30	-0.07%	3.36%	-10.93%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Xăng	USD/gallon	158.01	-0.01%	3.69%	-5.05%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1576.32	0.02%	0.37%	1.29%	PNJ	PNJ
Bạc	USD/ounce	17.68	0.18%	-0.12%	-1.80%	PNJ	PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	904.25	-0.19%	1.03%	-5.36%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	544.00	-0.14%	-2.29%	-4.60%		AFX
Sữa	USD /cwt	17.12	-98.00%	-64.00%	-0.98%	VNM, GTN	KDC
Cao su	JPY/kg	182.40	22.00%	218.00%	n/a	DPR, PHR	SRC, CSM
Đường	US cent/lb	14.78	-1.86%	1.65%	4.45%	SBT, LSS	VNM, GTN
Cà phê	UScent/lb	106.70	3.84%	6.33%	-8.73%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/lb	5790.00	0.45%	0.96%	-8.12%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	CNY/ton	3385.00	-0.44%	2.27%	-5.65%	HSG, HPG	PC1, CTD
Nhôm	USD/ton	1748.00	0.63%	0.63%	-3.37%		CAV, SAM
Quặng sắt	CNY/ton	625.00	0.40%	6.75%	-6.55%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	70.50	0.36%	-2.15%	-5.37%	HLC, NBC	HT1, BCC

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	1.0%
2	France (CAC)	0.7%
3	Germany (DAX)	1.7%
4	UK (FTSE)	-0.8%
5	Japan (Nikkei)	-0.8%
6	Phillippine (PCOMP)	-3.0%
7	Malaysia (KLCI)	-0.6%
8	Thailand (SET)	-0.6%
9	Indonexia (JCI)	-2.2%
10	Singapore (STI)	1.2%
11	VietNam (VN-Index)	-0.4%

Tỷ giá các đồng tiền chính	Đơn vị
Tỷ giá VND/USD	23,245 VND
Tỷ giá VND/EUR	25,208 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,327 VND
Tỷ giá VND/JPY	212 VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	52.1
Dầu Brent (USD)	57.3
Khí gas (USD/MMBtu)	1.8
Vàng giao ngay (USD/oz)	1584.1
Bạc (USD/t oz)	17.7
Đồng (USD/lb.)	260.0
Cao su (JPY/kg)	156.0
Bông (USD/lb.)	67.4

Lãi suất liên ngân hàng	
Thời hạn	Lãi suất ± Tuần
Qua đêm	1.90 -0.30
1 tuần	2.22 -0.25
2 tuần	2.38 -0.35
1 tháng	2.84 -0.26
2 tháng	3.16 -0.11
3 tháng	3.50 -0.13
6 tháng	3.86 -0.07
1 năm	4.18 0.01

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

ACB – Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu – Tích cực

ACB là một trong những cổ phiếu largecap đang trong xu hướng tăng giá ngắn hạn. ACB đã xác lập hỗ trợ khá vững quanh ngưỡng 22. Thanh khoản tăng mạnh trong những phiên gần đây, đồng thuận cùng vận động tăng của ACB – lên trên vùng tích lũy quanh 21-25 trong suốt 2019. MACD nằm trên đường tín hiệu đồng thời EMA12 nằm trên EMA26. Tuy vậy, RSI tiến vào vùng quá mua cho thấy ACB có thể điều chỉnh giảm nhẹ trong ngắn hạn trước khi tiếp tục tăng trong trung hạn. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 22. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 27. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng 26.5 và chốt lãi tại ngưỡng 29.5. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 23.5.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

PPC – CTCP Nhiệt điện Phả Lại – Tích cực

PPC là một trong những cổ phiếu midcap đang ở trong trạng thái giá trở lại sau khi đã có sự điều chỉnh trong 2 tháng qua. Thanh khoản PPC trong những phiên gần đây vẫn duy trì giá trị ổn định. Các chỉ báo kỹ thuật hiện đều đang ở trong trạng thái tích cực. Chỉ báo động lượng RSI đang tăng dần trên mốc 50 và chưa đi vào vùng quá mua nên dư địa tăng vẫn còn nhiều. Ngưỡng kháng cự tiếp theo của PPC nằm tại vùng giá xung quanh 30. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu trong khu vực 27.5-28 và nên ưu tiên nắm giữ trong dài hạn với mục tiêu chốt lãi nằm tại mốc 34, cân nhắc cắt lỗ nếu vùng giá 24 bị xuyên thủng.



VCS – CTCP Vicostone – Hồi phục

VCS là một trong những cổ phiếu largecap đang ở trong trạng thái hồi phục trở lại sau khi đã giảm giá trung hạn từ vùng giá 110 về ngưỡng hỗ trợ 65. Thanh khoản VCS trong những phiên gần đây vẫn duy trì giá trị tốt và ổn định. Các chỉ báo kỹ thuật hiện đều ở trong trạng thái tích cực. Chỉ báo động lượng RSI tăng dần trên mốc 50 và chưa đi vào vùng quá mua nên đà tăng có thể sẽ được duy trì trong thời gian tới. Bên cạnh đó, các đường EMA gần đây vừa tạo Golden Cross đánh dấu sự khởi đầu cho một chu kỳ tăng mới của cổ phiếu. Ngưỡng kháng cự tiếp theo của VCS nằm tại mốc 85. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại khu vực xung quanh 75 và nên ưu tiên nắm giữ trong dài hạn. Nếu giao dịch ngắn hạn có thể chốt lãi một phần khi cổ phiếu tiếp cận ngưỡng 90, cân nhắc cắt lỗ khi mốc 190 bị xuyên



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

VIB – Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam – Tích cực

VIB là một trong những cổ phiếu largecap đang trong xu hướng tăng giá ngắn hạn. VIB đã xác lập hỗ trợ khá vững quanh ngưỡng 17. Thanh khoản tăng mạnh trong những phiên gần đây, đồng thuận cùng vận động tăng của VIB – lên trên vùng tích lũy quanh 16.5-18 trong ba tháng qua. Các chỉ báo kỹ thuật cho thấy, trong ngắn hạn, cổ phiếu vẫn còn dư địa tăng. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 16.5. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 19. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng 18.5 và chốt lời tại ngưỡng 20.5. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 17.



SJS – CTCP Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà – Tích cực

SJS là một trong những cổ phiếu midcap đang ở trong trạng thái tiếp tục tăng giá sau khi đã tích lũy tại khu vực 15.5-17.5 trong 2 tháng qua. Thanh khoản cổ phiếu trong những phiên gần đây vẫn duy trì giá trị khá tốt dù đang có chiều hướng giảm. Các chỉ báo kỹ thuật hầu hết đều đang ở trong trạng thái tích cực. Ngưỡng hỗ trợ tiếp theo của cổ phiếu nằm tại mốc 20. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại vùng giá xung quanh 17.5. Chốt lời khi cổ phiếu tiếp cận khu vực trên 19.5 và cắt lỗ nếu ngưỡng 16.5 bị xuyên thủng.





TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



Trợ lý phân tích cơ bản (mộc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express TNG 2019Q4	5/12/2019	Giá tại Publish 15000 Năm 2020, doanh thu dự kiến là 4,950 tỷ, trong đó (1) xuất khẩu là 4,850 tỷ (2) thời trang nội địa là 100 tỷ. Khách hàng: Decathlon chiếm 40% tổng DT, là người cung cấp nguyên liệu (Anh Đức: Decathlon giao đến cảng Hải Phòng rồi TNG ra nhận, Anh Hoàng – chủ kho Sông Công 2: Decathlon giao đến tận kho).
Express MSH 2019Q	3/12/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 60500 BSC dự báo doanh thu thuần của MSH năm 2019 đạt 4,472 tỷ đồng (+13.2% YoY) với giả định doanh thu hàng may mặc xuất khẩu đạt 174.7 triệu USD (+13.6% YoY) với động lực đến từ các khách hàng Haddad (+38%), G-III (+32%), Columbia (+10%) trong khi mảng chăn ga gối tương đương cùng kỳ. Biên LNG tương đương 2018 ở mức 20.1%, biên EBIT cải thiện từ 11.1% lên 11.7% nhờ tiết giảm CPBH và QLDN. LNST ước đạt 420 tỷ (+13.5% YoY), EPS = 8,170 đồng/CP (giả định trích quỹ KTPL 5% LNST).
Express VIB 2019Q4	5/12/2019	Khuyến nghị NÁM GIỮ ; Giá mục tiêu 19500 ; Giá tại Publish 16700 Chúng tôi khuyến nghị THEO DÕI cổ phiếu VIB với giá mục tiêu 19,500 VND/cp, upside 17% với phương pháp P/B = 1.3x cho năm 2020 (tỷ suất chiết khấu 15%). BSC dự báo, VIB sẽ ghi nhận TOI và PBT trong năm 2020 lần lượt đạt mức 9,984 tỷ VND (+22.5% yoy) và 4,417 tỷ VND (+20% yoy), BVPS 2020 = 21,000 VND/cp
Express BID 2019Q4	5/12/2019	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá tại Publish 40100 Trong năm 2019, BSC dự báo BID sẽ ghi nhận TOI = 50,265 tỷ VND (+13% yoy), PBT = 10,800 tỷ VND (+14% yoy). Trong năm 2020, BID sẽ ghi nhận TOI = 58,816 tỷ VND (+17% yoy), PBT = 13,134 tỷ VND (+21.6% yoy). BVPS 2020 = 14,862 VND/cp. Tăng vốn từ KEB Hana Bank giúp BID giải quyết vấn đề về CAR tạo room tăng trưởng thời gian tới. BID đã được SBV chấp nhận tuân thủ tiêu chuẩn Basel II vào tháng 12/2019, ước tính sau khi nhận được vốn từ Hana, CAR của BID sẽ được cải thiện lên mức 10.4%
Express VPB 2019Q4	5/12/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 26514 ; Giá tại Publish 19300 Chúng tôi dự báo, trong năm 2019, VPB sẽ ghi nhận TOI = 35,852 tỷ VND (+15.3% yoy) và PBT = 10,375 tỷ VND (+12.8% yoy). Trong năm 2020, TOI và PBT của VPB lần lượt ở mức 40,093 tỷ VND (+11.8% yoy) và 12,955 tỷ VND (+24.8% yoy).
Bloomberg: BSCV <GO>		



- ✦ Bạn không có thời gian để đầu tư
- ✦ Bạn băn khoăn với biến động thị trường
- ✦ Bạn cần hỗ trợ để đầu tư hiệu quả

I-INVEST LÀ CÔNG CỤ BẠN ĐANG TÌM KIẾM

[Tìm hiểu thêm](#)



Sử dụng i-Invest tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video giới thiệu danh mục Chủ đề

[Link](#)
[Link](#)

* Tuần này có **19/21 danh mục** Chủ đề có hiệu suất **tốt hơn VNINDEX**. Đặc biệt, danh mục **Lãi suất giảm** - bao gồm các cổ phiếu có khả năng hưởng lợi khi xảy ra kịch bản lãi suất trên thị trường giảm xuống - có mức hiệu suất tuần ấn tượng **4.8%**, con số này của VNINDEX là -0.4%

* Các danh mục **Mục tiêu** và **Khẩu vị Rủi ro** gồm những mã cổ phiếu có triển vọng khả quan trong dài hạn:

- **16/18 danh mục** Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**
- **6/7 danh mục** Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**

Cập nhật hiệu suất danh mục trên i-Invest

Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Lãi suất giảm_4.8%

Danh mục	Hiệu suất danh mục							Rủi ro ước tính
	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm	3 năm	
Chủ đề (click để xem báo cáo)								
Lãi suất giảm	0.1%	4.8%	3.7%	-3.6%	-2.6%	-0.8%	50.4%	17.9%
Xây dựng	0.4%	4.2%	0.2%	-13.6%	-15.3%	-21.5%	1.6%	18.3%
Nước & Năng lượng	0.0%	3.6%	-2.6%	-9.3%	-7.5%	-5.7%	37.7%	14.5%
Ngân hàng	1.2%	3.1%	9.1%	6.2%	22.2%	24.8%	88.3%	21.7%
VN Diamond	1.0%	2.5%	2.2%	-4.4%	5.1%	13.3%	62.4%	17.1%
Chiến tranh thương mại	-0.1%	2.3%	-2.5%	-8.6%	-14.0%	-5.1%	4.6%	15.6%
Cổ phiếu hắt room ngoại	0.9%	2.1%	0.6%	-5.7%	2.5%	11.4%	65.3%	17.3%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	-0.2%	2.0%	1.2%	1.2%	-2.1%	6.4%	42.5%	14.5%
VN FinSelect	1.0%	2.0%	7.1%	0.7%	14.0%	7.7%	40.5%	17.8%
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	0.8%	1.8%	8.2%	2.5%	17.0%	11.6%	47.6%	19.3%
Dầu khí	-0.2%	1.7%	-8.0%	-15.2%	-16.2%	-8.6%	7.4%	22.7%
BĐS & Khu công nghiệp	0.1%	1.4%	-2.7%	-9.2%	-6.4%	-0.1%	47.1%	16.3%
Tăng trưởng - định giá hấp dẫn	0.3%	1.0%	1.2%	-2.3%	6.4%	26.8%	98.9%	19.3%
Hàng tiêu dùng	-0.2%	0.9%	-3.5%	-14.2%	-12.9%	-5.6%	40.9%	17.5%
Bảo hiểm & Chứng khoán	0.5%	0.6%	-3.8%	-12.4%	-13.2%	-14.8%	31.3%	21.2%
Top 10 cổ phiếu VN30	0.3%	0.5%	-0.7%	-9.0%	-2.0%	-1.2%	48.4%	14.5%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	0.3%	0.4%	-1.8%	-6.9%	-0.5%	7.5%	55.9%	15.3%
Ngành Dược	-1.0%	0.3%	5.8%	0.9%	6.4%	10.9%	40.7%	17.6%
Vật liệu Xây dựng	0.0%	0.1%	-2.0%	-7.0%	-4.2%	2.8%	1.2%	18.7%
MSCI frontier 100 Việt Nam	-0.3%	-1.1%	-4.2%	-10.2%	-4.7%	-1.3%	65.7%	13.7%
FTSE Việt Nam	-0.3%	-2.1%	-4.2%	-9.7%	-3.4%	-0.3%	76.0%	14.9%
Mục tiêu								
Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.								
Danh mục 14	0.1%	2.7%	0.7%	-5.9%	0.9%	13.3%	60.7%	15.9%
Danh mục 6	0.3%	1.8%	0.5%	-7.1%	0.8%	7.4%	67.5%	20.2%
Danh mục 4	0.1%	1.6%	-3.2%	-10.0%	-2.0%	11.6%	49.8%	16.1%
Danh mục 15	-0.2%	-0.8%	-6.4%	-13.7%	-11.1%	-4.8%	42.5%	18.0%
Danh mục 18	-0.9%	-1.0%	-2.2%	-1.5%	1.0%	5.9%	98.7%	19.3%
* Note								
16/18 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất tuần tốt hơn VNINDEX								
Khẩu vị Rủi ro								
Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.								
Danh mục 21	0.0%	1.7%	-1.4%	-7.1%	-0.3%	9.8%	53.4%	15.8%
Danh mục 20	-0.1%	1.2%	-2.3%	-8.5%	-1.3%	9.0%	74.8%	16.7%
Danh mục 22	-0.3%	1.0%	-2.0%	-5.7%	2.6%	23.7%	64.8%	16.7%
Danh mục 19	-0.3%	0.8%	-3.1%	-6.5%	0.0%	12.3%	53.1%	15.3%
Danh mục 25	-0.8%	-0.4%	-3.4%	-6.7%	-1.4%	17.2%	95.2%	16.8%
* Note								
6/7 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần tốt hơn VNINDEX								
INDEX								
VNINDEX	-0.1%	-0.4%	-2.4%	-7.8%	-3.0%	0.0%	33.9%	15.4%
VN30INDEX	0.2%	0.3%	-1.4%	-7.9%	-1.4%	-2.5%	33.0%	15.8%

*Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link:

<https://invest.bsc.com.vn/#/login>

*Hiệu suất danh mục sử dụng dữ liệu lịch sử có thể không phản ánh tương lai.
Bloomberg: BSCV <GO>

Phụ lục

Review ETFs FTSE quý I năm 2020

Dựa trên dữ liệu 12/2, chúng tôi dự báo danh mục FTSE VN như sau:

1. FTSE VN không thêm mới cổ phiếu và nhiều khả năng loại ROS do vốn hóa điều chỉnh free float 56.3 triệu USD (bằng 58% so với chuẩn). Ngoài ra, cổ phiếu PLX hiện tại có thanh khoản bình quân 590 nghìn USD/phiên so với tiêu chuẩn 600 nghìn USD/phiên nếu thanh khoản không cải thiện trong 2 tuần tới thì cổ phiếu này cũng có khả năng bị loại do thanh khoản.
2. Quỹ sẽ chốt dữ liệu vào 28/2, công bố danh mục vào 6/3 và giao dịch 10 – 20/3.

Danh mục FTSE VN dự kiến thay đổi như sau:

STT	Mã	Tỷ trọng mới	Giá trị	± Số lượng	Ghi chú
1	VIC	15.0%	(990,707)	(205,218)	
2	VHM	15.0%	248,547	66,662	
3	VNM	14.8%	256,276	55,463	
4	VRE	9.2%	(450,216)	(334,240)	
5	HPG	8.5%	107,709	104,994	
6	MSN	7.0%	195,169	89,662	
7	VCB	7.0%	350,247	90,892	
8	VJC	5.4%	63,641	11,428	
9	NVL	4.9%	926,931	395,309	
10	PLX	2.7%	331,136	145,224	Lưu ý về thanh khoản
11	TCH	2.1%	23,039	11,852	
12	STB	1.6%	20,935	42,050	
13	SSI	1.6%	(334,720)	(436,265)	
14	SBT	1.5%	277,696	326,205	
15	POW	1.3%	8,242	18,124	
16	KBC	0.9%	200,720	311,485	
17	PDR	0.9%	(503,736)	(451,223)	
18	PVD	0.7%	122,669	210,031	
19	ROS	0.0%	(827,711)	(2,082,743)	Loại do VHF

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: Bloomberg: RESP BSCV <GO>

